

 **B GD-ĐT v a có quy t ố nh v vì c giao nhi m v cho các cS s giáo d c ố i h c ch trì t ch c c m thi trung h c ph thông qu c gia năm 2015.**

[K m thi THPT qu c gia 2015: D ki n l phí 35.000 đ ng/môn](#) [Đ thi THPT qu c gia d hay khó?](#)

Theo đó, các c m thi đ c b trí nh sau:

**Các c m thi ố t t i Thành ph Hà N i**

Khu v c Hà N i có 08 c m thi do các tr ng đ i h c (ĐH) ch trì nh sau:

*C m thi s 1:* Tr ng ĐH Bách khoa Hà N i;

*C m thi s 2:* Tr ng ĐH Kinh t qu c dân;

*C m thi s 3:* Tr ng ĐH Th y l i;

*C m thi s 4:* H c vi n K thu t quân s ;

*C m thi s 5:* Tr ng ĐH Công nghi p Hà N i;

*C m thi s 6:* Tr ng ĐH S ph m Hà N i;

*C m thi s 7:* Tr ng ĐH Lâm nghi p;

**C m thi s 8:** Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Các c m thi này dành cho thí sinh c a Thành ph Hà Nội và 05 t nh: Nam Đ nh, Hà Nam, Vĩnh Phúc, Hòa Bình và Bắc Ninh.

### **Các c m thi ở t t i Thành ph Hồ Chí Minh**

Khu vực Thành ph Hồ Chí Minh có 08 c m thi do các tr ng ĐH ch trì nh sau:

**C m thi s 9:** ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh;

**C m thi s 10:** Tr ng ĐH Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh;

**C m thi s 11:** Tr ng ĐH Sư phạm kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;

**C m thi s 12:** Tr ng ĐH Sư phạm TP. Hồ Chí Minh;

**C m thi s 13:** Tr ng ĐH Sài Gòn;

**C m thi s 14:** Tr ng ĐH Tôn Đức Thắng;

**C m thi s 15:** Tr ng ĐH Y Dược TP. Hồ Chí Minh;

**C m thi s 16:** Tr ờ ng ĐH Công nghi p Th c ph m TP. H Chí Minh.

Các c m thi này dành cho thí sinh c a Thành ph H Chí Minh và 06 t nh: Đ ng Nai, Bình Ph c, Bà R a-Vũng Tàu, Bình D ờ ng, Bình Thu n và Tây Ninh.

### **Các c m thi ố t t i Thành ph H i Phòng**

Khu v c H i Phòng có 02 c m thi do các tr ờ ng đ i h c (ĐH) ch ị tr i nh ư sau:

**C m thi s 17:** Tr ờ ng ĐH Hàng h i Vi t Nam;

**C m thi s 18:** Tr ờ ng ĐH H i Phòng (ph i h p v i Tr ờ ng Đ i h c Giao thông v n t i).

Các c m thi này dành cho thí sinh c a Thành ph H i Phòng, t nh Qu ng Ninh và t nh H i D ờ ng.

### **Các c m thi ố t t i các t nh, thành ph tr c thu c trung ị Sng khác**

**C m thi s 19:** đ t t i t nh S n La, do Tr ờ ng ĐH Tây B c ch ị tr i (ph i h p v i Tr ờ ng ĐH Ngo i th ờ ng Hà N i), dành cho thí sinh c a 02 t nh: Đ i n Biên và S n La

**C m thi s 20:** đ t t i t nh Thái Nguyên, do ĐH Thái Nguyên ch ị tr i, dành cho thí sinh c a 05 t nh: Cao B ng, L ng S n, B c Giang, B c K n và Thái Nguyên.

**C m thi s 21:** đ t t i t nh Tuyên Quang, do Tr ờ ng ĐH Tân Trào ch ị tr i (ph i h p v i Tr ờ ng ĐH S ph m Hà N i 2), dành cho thí sinh c a 02 t nh: Hà Giang và Tuyên Quang.

**Cơ sở thi số 22:** đợt thi tại tỉnh Phú Thọ, do Trường THPT Hùng Vương chủ trì (phối hợp với Trường THPT Mù - Đưa chắt), dành cho thí sinh của 04 tỉnh: Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ và Lai Châu.

**Cơ sở thi số 23:** đợt thi tại tỉnh Thái Bình, do Trường THPT Y Thái Bình chủ trì, dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Thái Bình và Hưng Yên.

**Cơ sở thi số 24:** đợt thi tại tỉnh Thanh Hóa, do Trường THPT Hoàng Đức chủ trì (phối hợp với Trường THPT Y Hà Nội), dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Thanh Hóa và Ninh Bình.

**Cơ sở thi số 25:** đợt thi tại tỉnh Nghệ An, do Trường THPT Vinh chủ trì, dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Nghệ An và Hà Tĩnh.

**Cơ sở thi số 26:** đợt thi tại tỉnh Thừa Thiên-Huế, do THPT Huế chủ trì, dành cho thí sinh của 03 tỉnh: Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên-Huế.

**Cơ sở thi số 27:** đợt thi tại Thành phố Đà Nẵng, do THPT Đà Nẵng chủ trì, dành cho thí sinh của thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam.

**Cơ sở thi số 28:** đợt thi tại tỉnh Bình Định, do Trường THPT Quy Nhơn chủ trì, dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Bình Định và Quảng Ngãi.

**Cơ sở thi số 29:** đợt thi tại tỉnh Gia Lai, do Cơ sở Trường THPT Nông lâm TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Gia Lai chủ trì, dành cho thí sinh của các tỉnh: Gia Lai và Kon Tum.

**Cơ sở thi số 30:** đợt thi tại tỉnh Đắk Lắk, do Trường THPT Tây Nguyên chủ trì, dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Đắk Lắk và Đắk Nông.

**Cơ sở thi số 31:** điểm thi tại tỉnh Lâm Đồng, do Trường THPT Đà Lạt chủ trì, dành cho thí sinh của các tỉnh: Lâm Đồng và Ninh Thuận.

**Cơ sở thi số 32:** điểm thi tại tỉnh Khánh Hòa, do Trường THPT Nha Trang chủ trì, dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Khánh Hòa và Phú Yên.

**Cơ sở thi số 33:** điểm thi tại Thành phố Cần Thơ do Trường THPT Cần Thơ chủ trì, dành cho thí sinh của Thành phố Cần Thơ, tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang.

**Cơ sở thi số 34:** điểm thi tại tỉnh Đồng Tháp, do Trường THPT Đồng Tháp chủ trì, dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Đồng Tháp và Long An

**Cơ sở thi số 35:** điểm thi tại tỉnh Trà Vinh, do Trường THPT Trà Vinh chủ trì (phối hợp với Trường THPT Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh), dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Trà Vinh và Vĩnh Long.

**Cơ sở thi số 36:** điểm thi tại tỉnh Tiền Giang, do Trường THPT Tiền Giang chủ trì (phối hợp với Trường THPT Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh), dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Tiền Giang và Bến Tre.

**Cơ sở thi số 37:** điểm thi tại tỉnh An Giang, do Trường THPT An Giang chủ trì (phối hợp với Trường THPT Luật TP. Hồ Chí Minh), dành cho thí sinh của 02 tỉnh: An Giang và Kiên Giang.

**Cơ sở thi số 38:** điểm thi tại tỉnh Bạc Liêu, do Trường THPT Bạc Liêu chủ trì (phối hợp với Trường THPT Y Dược Cần Thơ), dành cho thí sinh của 02 tỉnh: Bạc Liêu và Cà Mau.

**Ngân Anh**